

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2022**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN
- Địa chỉ trụ sở chính: 1-3 Nguyễn Trường Tộ, Phường 13, Quận 4, TP.HCM
- Điện thoại: (08) 38267269 Fax: 08 39400942
- Vốn điều lệ: 293.500.000.000
- Mã chứng khoán: SVG
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	80/BB-HĐQT	31-03-2022	Biên bản cuộc họp HĐQT ngày 31/3/2022
2	107/BB-ĐHĐCĐ-2022	22-04-22	Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
3	108/NQ-ĐHĐCĐ-2022	22-04-22	Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
4	147/BB-HĐQT	26-05-22	Biên bản họp HĐQT

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Thắng	Chủ tịch HĐQT	27/04/2021	
2	Bà Vũ Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	27/04/2021	
3	Ông Trịnh Anh Phong	Thành viên HĐQT	16/06/2020	
4	Ông Đỗ Trọng Tín	Thành viên HĐQT	16/06/2020	
5	Ông Tạ Mạnh Hiền	Thành viên HĐQT	27/04/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Trần Thắng	5/5	100%	
2	Ông Trịnh Anh Phong	5/5	100%	
3	Ông Đỗ Trọng Tín	5/5	100%	
4	Ông Tạ Mạnh Hiền	5/5	100%	
5	Bà Vũ Thanh Thủy	5/5	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Định kỳ hàng quý, HĐQT tổ chức họp kiểm tra, giám sát các hoạt động của Ban điều hành về:

+ Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT.

+ Tình hình SXKD hàng quý, trong đó lưu ý các giải pháp cần thực hiện để giữ vững và phát triển thị trường nhằm tăng doanh thu, và tiết giảm chi phí sản xuất kinh doanh.

+ Tình hình công nợ tại các đơn vị thành viên, trong đó đặc biệt lưu ý các khoản nợ xấu.

+ Tình hình thực hiện định mức vật tư kỹ thuật.

+ Tình hình thực hiện KH đầu tư, mua sắm tài sản cố định.

- Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo 100 % số các thành viên HĐQT tham gia, các nội dung biểu quyết đều đạt

đồng thuận 100 %, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2022:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	11/NQ-HĐQT	13/01/2022	Nghị quyết_về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Xây dựng tường rào NMDD và HC Trảng Kênh	5/5
2	12/QĐ-HĐQT	13/01/2022	Quyết định_về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Xây dựng tường rào NMDD và HC Trảng Kênh	5/5
3	28/NQ-HĐQT	18/02/2022	NQ_Vv phê duyệt kế hoạch ĐTXD năm 2022	5/5
4	29/QĐ-HĐQT	18/02/2022	QĐ_Vv phê duyệt kế hoạch ĐTXD năm 2022	5/5
5	38/NQ-HĐQT	01/03/2022	NQ- V/v công tác chuẩn bị tổ chức họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022	5/5
6	45/NQ-HĐQT	02/03/2022	NQ- Quyết toán tiền lương năm 2021	5/5
7	63/NQ-HĐQT	23/03/2022	Văn bản lấy ý kiến - Về việc Phê duyệt E-HSMT gói thầu số 3: Xây dựng tường rào và nhà bảo vệ thuộc công trình xây dựng tường rào nhà máy Đất đèn và Hoá chất Trảng Kênh	5/5
8	64/QĐ-HĐQT	23/03/2022	Văn bản lấy ý kiến - Về việc Phê duyệt E-HSMT gói thầu số 3: Xây dựng tường rào và nhà bảo vệ thuộc công trình xây dựng tường rào nhà máy Đất đèn và Hoá chất Trảng Kênh	5/5
9	73/NQ-HĐQT	25/03/2022	NQ_Vv báo cáo thực hiện SCL năm 2021 và kế hoạch SCL năm 2022	5/5
10	82/NQ-HĐQT	31/03/2022	Nghị quyết cuộc họp HĐQT ngày 31/3/2022	5/5
11	83/QĐ-HĐQT	31/03/2022	Quyết định ban hành kế hoạch định mức năm 2022	5/5
12	100/NG-HĐQT	19/04/2022	Vv thành lập các Ban tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	5/5

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
13	101/QĐ-HĐQT	19/04/2022	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	5/5
14	102/QĐ-HĐQT	19/04/2022	Thành lập Ban kiểm tra tư các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	5/5
15	103/QĐ-HĐQT	19/04/2022	Thành lập Ban giúp việc hỗ trợ Ban tổ chức tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	5/5
16	108/NQ-ĐHĐCĐ-2022	22/04/2022	Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	5/5
17	115/NQ-HĐQT	27/04/2022	Nghị quyết - Phê duyệt KQLCNT Gói thầu số 3: Xây dựng tường rào & nhà bảo vệ thuộc công trình xây dựng tường rào Nhà máy Đất đèn và Hoá chất Trảng Kênh	5/5
18	124/NQ-HĐQT	09/05/2022	Nghị quyết _ Vv điều chỉnh kế hoạch LCNT gói thầu số 4: Chi phí giám sát thi công xây dựng công trình Xây dựng tường rào Nhà máy đất đèn và HC Trảng Kênh	5/5
19	125/QĐ-HĐQT	09/05/2022	Quyết định _ Vv điều chỉnh kế hoạch LCNT gói thầu số 4: Chi phí giám sát thi công xây dựng công trình Xây dựng tường rào Nhà máy đất đèn và HC Trảng Kênh	5/5
20	127/NQ-HĐQT	09/05/2022	Nghị quyết _ Vv chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022	5/5
21	135/NQ-HĐQT	13/05/2022	Nghị quyết _ Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 4: Chi phí giám sát thi công xây dựng công trình xây dựng tường rào Nhà máy Đất đèn và Hoá chất Trảng Kênh	5/5
22	149/NQ-HĐQT	26/05/2022	Nghị quyết HĐQT	5/5
23	150/QĐ-HĐQT	26/05/2022	Quyết định về chọn cty kiểm toán	5/5
24	203/NQ-HĐQT	28-07-22	Nghị quyết cuộc họp HĐQT ngày 28/7/2022	5/5
25	204/QĐ-HĐQT	28-07-22	Quyết định về quy chế bổ nhiệm	5/5

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
26	320/NQ-HĐQT	10-09-22	Nghị quyết cuộc họp HĐQT ngày 10/9/2022	5/5
27	337/NQ-HĐQT	06-10-22	NQ_Công ty quy hoạch cán bộ, quản lý GD 2021-2026	5/5
28	338/NQ-HĐQT	06-10-22	NQ_Công ty quy hoạch cán bộ, quản lý GD 2026-2031	5/5
29	339/QĐ-HĐQT	06-10-22	QĐ_Công ty quy hoạch cán bộ, quản lý GD 2021-2026	5/5
30	340/QĐ-HĐQT	06-10-22	QĐ_Công ty quy hoạch cán bộ, quản lý GD 2026-2031	5/5
31	364/NQ-HĐQT	12-11-22	Nghị quyết _Về đề nghị HĐQT phê duyệt Thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương của người lao động năm 2022.	5/5
32	378/NQ-HĐQT	05-12-22	NQ-Về việc đề nghị Gia hạn Giấy chứng nhận đầu tư tại Xí nghiệp Hoi kỹ nghệ Phan Rang	5/5
33	382/NQ-HĐQT	08-12-22	Nghị quyết về việc vay vốn tại VCB	5/5
34	395/NQ-HĐQT	26-12-22	Nghị quyết cuộc họp HĐQT ngày 26/12/2022	5/5
35	396/QĐ-HĐQT	26-12-22	Vv tổng qua quy hoạch cán bộ quản lý Công ty GD 21-26	5/5
36	397/QĐ-HĐQT	26-12-22	Vv tổng qua quy hoạch cán bộ quản lý Công ty GD 26-30	5/5

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Trình độ chuyên môn
1	Bà Đặng Thúy Nga	Trưởng BKS	16/06/2020	Cử nhân kinh tế
2	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên BKS	16/06/2020	Cử nhân kinh tế
3	Bà Võ Hồng Nhung	Thành viên BKS	16/06/2020	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đặng Thúy Nga	4/4	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	4/4	100%	100%	
3	Bà Võ Hồng Nhung	4/4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Cụ thể:

+ Thực hiện giám sát hoạt động và tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý điều hành Công ty.

+ Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

+ Kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập báo cáo tài chính quý nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán tài chính hiện hành.

+ Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của công ty theo quy định của pháp luật.

- Ban Kiểm soát thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ.

3.1 Giám sát động của HĐQT, Ban điều hành và tình hình thực hiện các nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022.

- BKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, nắm bắt tình hình thực tế của công ty và đóng góp ý kiến với HĐQT, BGĐ trong việc thực hiện các mục tiêu đã được phê duyệt.

- Các Nghị quyết HĐQT được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các buổi họp thường xuyên để ra các quyết định về chiến lược phát triển, thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông, thống nhất để ban hành các Nghị quyết, Quyết định, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trên cơ sở tuân thủ theo Điều lệ Công ty và pháp luật.

- HĐQT đã ban hành, sửa đổi kịp thời một số quy định, Quy chế để áp dụng vào sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban điều hành đã thực hiện triển khai Nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT Công ty.



49

- Ban điều hành đã duy trì thường xuyên các cuộc họp giao ban để tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong công tác điều hành, quản lý, đề ra các giải pháp nâng cao hoạt động SXKD

3.2. Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính năm 2022

Ban kiểm soát thực hiện giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty theo quy định

3.3. Quan hệ với cổ đông Công ty:

Trong năm 2022, BKS không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại hoặc thắc mắc nào của cổ đông liên quan đến quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và tình hình tài chính của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp thường kỳ, có sự tham gia của Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc.

- Ban Kiểm soát đã nhận được tương đối đầy đủ các tài liệu về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty.

- Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện điện thoại email để hoạt động của Ban kiểm soát được thực hiện kịp thời và đạt hiệu quả tốt nhất.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trịnh Anh Phong	23/03/1983	Thạc sỹ
2	Ông Tạ Mạnh Hiền	14/10/1966	Cử nhân

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ
Mai Tứ Phương	15/05/1967	Cử nhân kinh tế

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Danh sách đính kèm.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công



Handwritten signature

ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Danh sách đính kèm.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không có*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Lưu: VT, TCKT;

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN THẮNG



DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Ban hành đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Cty năm 2022-Mục VII)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại cty (nếu có)	Số CCCD/CMND	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với cty
1	Trần Thắng	007C907995	Chủ tịch HĐQT	033085001542	P1504, CT10 Khu đô thị Việt Hưng,Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	27/04/2021			
1.1	Phạm Thị Huyền Thu								Mẹ
1.2	Trần Thảo								Bố
1.3	Lê Như Quỳnh								Vợ
1.4	Trần Bảo Hân								Con gái
1.5	Trần Đức Trí								Con trai
1.6	Trần Ngọc Tâm								Chị gái
1.7	Trần Thị Minh Nguyệt								Chị gái
1.8	Nguyễn Đức Giang								Anh rể
1.10	Hà Thị Hoa								Mẹ vợ
1.11	Lê Thế Duyệt								Em vợ
2	Vũ Thanh Thùy		TV.HĐQT	075183000001	Số 19 ngõ 41, Tây Hồ, Quận An,P.Tây Hồ, Hà Nội	27/04/2021			
2.1	Vũ Xuân Hòa								Bố
2.2	Hà Thanh Huyền								Mẹ
2.3	Vũ Xuân Thanh								Anh trai
2.4	Phạm Nhân Hiếu								Chồng
2.5	Phạm Nam Khánh								Con trai
2.6	Phạm Thùy Anh								Con gái
2.7	Phạm Văn Nhân								Bố chồng
2.8	Lư Thu Hà								Mẹ chồng
2.9	Phạm Thu Trang								Em gái chồng
3	Tạ Mạnh Hiền		TV.HĐQT	27066000194	Số 9 đường 211, Khu phố 4, P.Tân Phú, Q.9. TP.HCM	27/04/2021			
3.1	Tạ Quang Đán								Bố
3.2	Vũ Thị Yên								Mẹ
3.3	Nguyễn Thị Thanh Tuyền								Vợ
3.4	Tạ Minh Sơn								Con trai
3.5	Tạ Minh Quân								Con trai
3.6	Tạ Thị Hằng								Em gái
3.7	Tạ Mạnh Hải								Em trai
3.8	Tạ Thị Thanh Hường								Em gái
3.9	Tạ Mạnh Hoàn								Em trai
3.12	Nguyễn Thị Thanh Xuân								Chị vợ
3.13	Nguyễn Thanh Tùng								Anh vợ
3.14	Nguyễn Thị Thanh Hằng								Chị vợ
3.15	Nguyễn Thanh Liêm								Anh vợ
4	Trịnh Anh Phong		TV.HĐQT kiêm TGDĐ	023647916	448/9B Nguyễn Tất Thành, P.18, Q.4, TP.HCM	16/06/2020			
4.1	Trịnh Anh Tuấn								Bố
4.2	Trần Lê Thu Hà								Mẹ
4.3	Ngô Thị Vân Anh								Vợ
4.4	Trịnh Quốc Bảo								Con trai
4.5	Trịnh Quốc Khánh								Con trai
4.6	Trịnh Thanh Huyền								Chị gái
4.7	Cao Thúy Nga								Mẹ vợ
4.8	Ngô Thị Trà Giang								Chị vợ
5	Đỗ Trọng Tín		TV.HĐQT	079065004776	445/17/1A Nơ Trang Long, P.13,Q.Bình Thạnh,TP.HCM	16/06/2020			
5.1	Huỳnh Thị Trúc Mai								Vợ
5.2	Đỗ Huỳnh Gia Bảo								Con trai
5.3	Đỗ Huỳnh Mai Ly								Con gái
6	Mai Tứ Phương		Kế toán trưởng	021777467	5/3C Đặng Văn Bi, KP5, P.Trường Thọ, Q.Thủ Đức, Tp.HCM	2021			
6.1	Mai Văn Mười								Bố
6.2	Nguyễn Thị Oi								Mẹ
6.3	Thông Thanh Bình								Vợ
6.4	Mai Thiên Phúc								Con trai
6.5	Mai Thanh Vân								Con gái
6.6	Mai Văn Thông								Anh trai
6.7	Mai Văn Vỹ								Em trai
6.8	Mai Thanh Liêm								Em trai

6.9	Mai Thị Thu Hà							Em gái
6.10	Mai Thị Thu Sương							Em gái
6.11	Nguyễn Thị Dung							Mẹ vợ
6.12	Thông Bích Ngọc							Chị Vợ
6.13	Thông Thanh Tâm							Em vợ
6.14	Chung Hoa Sơn							Em rể
7	Đặng Thủy Nga	Trưởng BKS	027168000280	19 Lưu Văn Lang, P.Bến Thành, Q.1, TP.HCM	16/06/2020			
7.2	Đặng Thị Thủy Minh							Em gái
7.3	Đặng Thị Bình							Em gái
7.4	Đặng Thị Ánh Tuyết							Em gái
7.5	Lưu Thanh Vy							Con gái
7.6	Lưu Văn Khải							Con trai
8	Nguyễn Thị Thủy Dương	TV.BKS	0280815436	Tổ 4, Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	16/06/2020			
8.1	Nguyễn Văn Việt							Bố
8.2	Bùi Thị Tâm							Mẹ
8.3	Nguyễn Đắc Trường							Chồng
8.4	Nguyễn Đắc Lương							Con trai
8.5	Nguyễn Đắc Minh Quang							Con trai
8.6	Nguyễn Văn Trường							Em trai
8.7	Nguyễn Đắc Cường							Bố chồng
8.8	Phan Thị Thu Hương							Mẹ chồng
8.9	Nguyễn Đắc Sơn							Em chồng
9	Võ Hồng Nhung	TV.BKS	0280815436	23/10 Khu phố Đông 'A, P.Đông Hòa, TX.Dĩ An, Bình Dương	16/06/2020			
9.1	Phạm Thị Lý							Mẹ
9.2	Mai Quốc Hùng							Chồng
9.3	Mai Nam Phong							Con trai
9.4	Mai Ngọc Tường Vy							Con gái
9.5	Võ Lan Phương							Anh trai
9.6	Nguyễn Thị Bé Thanh							Chị dâu
9.7	Võ Thị Phương Hồng							Chị gái
9.8	Võ Thanh Sang							Anh rể
9.9	Mai Văn Hư							Bố chồng
9.10	Phan Thị Thủy							Mẹ chồng



TRẦN THẮNG

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Ban hành đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Cty
năm 2022-Mục VIII)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại cty (nếu có)	CMND		Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/CCCD	Ngày cấp				
1	Trần Thắng	007C907995	Chủ tịch HĐQT	033085001542	04/05/2016	CT10 Khu đô thị Việt Hưng,Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	8.851.800	30,16%	
1.1	Phạm Thị Huyền Thu						-	0%	
1.2	Trần Thảo						-	0%	
1.3	Lê Như Quỳnh						-	0%	
1.4	Trần Bảo Hân						-	0%	
1.5	Trần Đức Trí						-	0%	
1.6	Trần Ngọc Tâm						-	0%	
1.7	Trần Thị Minh Nguyệt						-	0%	
1.8	Nguyễn Đức Giang						-	0%	
1.10	Hà Thị Hoa						-	0%	
1.11	Lê Thế Duyệt						-	0%	
2	Vũ Thanh Thủy		TV.HĐQT	075183000001	07/06/2014	Số 19 ngõ 41, Tây Hồ, Quận An,P.Tây Hồ, Hà Nội	5.870.000	20%	
2.1	Vũ Xuân Hòa						-	0%	
2.2	Hà Thanh Huyền						-	0%	
2.3	Vũ Xuân Thanh						-	0%	
2.4	Phạm Nhân Hiếu						-	0%	
2.5	Phạm Nam Khánh						-	0%	
2.6	Phạm Thủy Anh						-	0%	
2.7	Phạm Văn Nhân						-	0%	
2.8	Lư Thu Hà						-	0%	
2.9	Phạm Thu Trang						-	0%	
3	Tạ Mạnh Hiền		TV.HĐQT	027066000194	08/02/2018	Số 9 đường 211, Khu phố 4, P.Tân Phú, Q.9. TP.HCM	2.700	0.009%	
3.1	Tạ Quang Đán						-	0%	
3.2	Vũ Thị Yên						-	0%	
3.3	Nguyễn Thị Thanh Tuyền						-	0%	
3.4	Tạ Minh Sơn						-	0%	
3.5	Tạ Minh Quân						-	0%	
3.6	Tạ Thị Hằng						-	0%	
3.7	Tạ Mạnh Hải						-	0%	
3.8	Tạ Thị Thanh Hương						-	0%	
3.9	Tạ Mạnh Hoàn						-	0%	
3.10	Nguyễn Thị Thanh Xuân						-	0%	
3.11	Nguyễn Thanh Tùng						-	0%	
3.12	Nguyễn Thị Thanh Hằng						-	0%	
3.13	Nguyễn Thanh Liêm						-	0%	
4	Trịnh Anh Phong		TV.HĐQT kiêm TGĐ	023647916	02/03/2015	448/9B Nguyễn Tất Thành, P.18, Q.4, TP.HCM	8.228.500	28,04%	
4.1	Trịnh Anh Tuấn						24.200	0%	
4.2	Trần Lê Thu Hà						-	0%	
4.3	Ngô Thị Vân Anh						-	0%	
4.4	Trịnh Quốc Bảo						-	0%	
4.5	Trịnh Quốc Khánh						-	0%	
4.6	Trịnh Thanh Huyền						-	0%	
4.7	Cao Thúy Nga						-	0%	
4.8	Ngô Thị Trà Giang						-	0%	
5	Đỗ Trọng Tín		TV.HĐQT	079065004776	29/05/2017	445/17/1A Nơ Trang Long, P.13,Q.Bình Thạnh,TP.HCM	5.872.600	20,01%	

5.1	Huỳnh Thị Trúc Mai						-	0%	
5.2	Đỗ Huỳnh Gia Bảo						-	0%	
5.3	Đỗ Huỳnh Mai Ly						-	0%	
6	Mai Tứ Phương	Kế toán trưởng	021777467	21/12/2001	5/3C Đặng Văn Bi, KP5, P.Trường Thọ, Q.Thủ Đức, Tp.HCM	3.000	0,01%		
6.1	Mai Văn Mười					-	0%		
6.2	Nguyễn Thị Oi					-	0%		
6.3	Thông Thanh Bình					-	0%		
6.4	Mai Thiên Phúc					-	0%		
6.5	Mai Thanh Vân					-	0%		
6.6	Mai Văn Thông					-	0%		
6.7	Mai Văn Vy					-	0%		
6.8	Mai Thanh Liêm					-	0%		
6.9	Mai Thị Thu Hà					-	0%		
6.11	Mai Thị Thu Sương					-	0%		
6.12	Nguyễn Thị Dung					-	0%		
6.14	Thông Bích Ngọc					-	0%		
6.15	Thông Thanh Tâm					-	0%		
6.16	Chung Hoa Sơn					-	0%		
7	Đặng Thúy Nga	Trưởng BKS	027168000280	10/07/2021	19 Lưu Văn Lang, P.Bến Thành, Q.1, TP.HCM	2.700	0,01%		
7.1	Đặng Thị Thúy Minh					-	0%		
7.2	Đặng Thị Bình					-	0%		
7.3	Đặng Thị Ánh Tuyết					-	0%		
7.4	Lưu Thanh Vy					-	0%		
7.5	Lưu Văn Khải					-	0%		
8	Nguyễn Thị Thủy Dương	TV.BKS	013499038	19/01/2012	Tổ 4, Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	-	0%		
8.1	Nguyễn Văn Việt					-	0%		
8.2	Bùi Thị Tâm					-	0%		
8.3	Nguyễn Đức Trường					-	0%		
8.4	Nguyễn Đức Lương					-	0%		
8.5	Nguyễn Đức Minh Quang					-	0%		
8.6	Nguyễn Văn Trường					-	0%		
8.7	Nguyễn Đức Cường					-	0%		
8.8	Phan Thị Thu Hương					-	0%		
8.9	Nguyễn Đức Sơn					-	0%		
9	Võ Hồng Nhung	TV.BKS	0280815436	08/05/2013	23/10 Khu phố Đông A, P.Đông Hòa, TX.Dĩ An, Bình Dương	2.000	0,007%		
9.1	Phạm Thị Lý					-	0%		
9.2	Mai Quốc Hùng					-	0%		
9.3	Mai Nam Phong					-	0%		
9.4	Mai Ngọc Tường Vy					-	0%		
9.7	Võ Lan Phương					-	0%		
9.8	Nguyễn Thị Bé Thanh					-	0%		
9.9	Võ Thị Phương Hồng					-	0%		
9.10	Võ Thanh Sang					-	0%		
9.11	Mai Văn Hư					-	0%		
9.12	Phan Thị Thủy					-	0%		

